

Số: **4218**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **07** tháng **6** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hoá

CÔNG THÔNG TƯ	ĐỀ
	Số: 750
	Ngày: 08/06
	Chuyển:

trong lĩnh vực Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh có trách nhiệm cập nhật các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ) (qua mạng);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh (qua mạng);
- UBND các huyện, TX, TP (qua mạng);
- VPUB: CVP, các PCVP, các CV, TTXT, CTTĐT;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ CÔNG NGHIỆP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản
2	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản
3	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
4	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
5	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản
6	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
7	Đóng cửa mỏ khoáng sản
8	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
9	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
10	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.
11	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản
12	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản
13	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.
14	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khai thác khoáng sản.

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30 phút) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)
2. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, các phụ lục, bản vẽ và tài liệu nguyên thủy có liên quan (*Bản chính*);
3. Phụ lục luận giải chỉ tiêu tạm thời tính trữ lượng khoáng sản (*Bản chính*);
4. Biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng công trình thăm dò khoáng sản đã thi công của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);
5. Đề án thăm dò khoáng sản đã được thẩm định và Giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao*);
6. Đĩa CD ghi tài liệu;

Số lượng hồ sơ: 08 bộ.

Thời hạn giải quyết: 60 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Huế
1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
 2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản phê duyệt trữ lượng khoáng sản

Phí, lệ phí (nếu có): Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Mẫu số 14

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban nhân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

... (1).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Đã hoàn thành công tác thi công các công trình thăm dòtheo Giấy phép thăm dò khoáng sản số của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

...(1)... đã thành lập báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản ...(2)

...(1)...xin chịu trách nhiệm trước ...(4)... về tính trung thực, chính xác của các tài liệu nguyên thủy trong nội dung báo cáo.

...(1)... kính đề nghị UBND tỉnhthẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản để làm cơ sở xin cấp phép khai thác mỏ./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Chú giải:

(1) Tên tổ chức, cá nhân đề nghị;

(2) Tên báo cáo;

(3) Số và Tên cơ quan cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản;

2. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)
2. Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);
3. Đề án thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);
4. Bản cam kết bảo vệ môi trường đối với trường hợp thăm dò khoáng sản độc hại (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam trong trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);
6. Văn bản của ngân hàng nơi tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản giao dịch xác nhận về vốn chủ sở hữu theo quy định của Luật Khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Huế
1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
 2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản; bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp; Đề án thăm dò khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Bìa số 01
(Tên tổ chức, cá nhân)

ĐỀ ÁN THĂM DÒ

(tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...)

Địa danh, Năm 20...

Bìa số 02

(Tên tổ chức, cá nhân)

Danh sách tác giả lập Đề án:

- KSĐC(TS)... (Chủ biên)
- KS Trắc địa...
- KS ĐCTV-ĐCCT
- KS Khoan....

.....

ĐỀ ÁN THĂM DÒ

(tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Chức danh)

ĐƠN VỊ LẬP ĐỀ ÁN
(Chức danh)

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Địa danh, Năm 20...

A. NỘI DUNG ĐỀ ÁN THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

MỞ ĐẦU

- Những căn cứ pháp lý để lập đề án và đối tượng khoáng sản.
- Mục tiêu, nhiệm vụ đề án,
- Cơ sở tài liệu để lập đề án (nêu rõ và mô tả chi tiết những tài liệu đã có trước đây và tài liệu, kết quả khảo sát sử dụng lập đề án).
- Quá trình xây dựng đề án, tổ chức và các giả tham gia lập đề án.

CHƯƠNG I

ĐẶC ĐIỂM ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN - KINH TẾ NHÂN VĂN

- Vị trí địa lý, tọa độ, diện tích của đề án.
- Các thông tin về đặc điểm địa lý tự nhiên - kinh tế, nhân văn.
- Lịch sử nghiên cứu địa chất và khoáng sản khu vực thăm dò. các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản khoáng sản trong khu vực.
- Các kết quả nghiên cứu, điều tra, thăm dò khoáng sản liên quan đến diện tích lựa chọn thăm dò khoáng sản;

CHƯƠNG II

ĐẶC ĐIỂM ĐỊA CHẤT, KHOÁNG SẢN

- Đặc điểm địa chất khu vực: trình bày những nét chính về đặc điểm địa tầng, kiến tạo, macma, khoáng sản có trong vùng.
- Đặc điểm khoáng sản khu vực, bao gồm:
- Các biểu hiện, dấu hiệu, tiền đề có liên quan đến khoáng sản;
- Sự phân bố các dấu hiệu, biểu hiện khoáng sản trong khu vực đề án.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG PHÁP, KHỐI LƯỢNG

1. Cơ sở lựa chọn phương pháp

- Các quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật áp dụng với đối tượng khoáng sản thăm dò;
- Cơ sở tài liệu, số liệu ban đầu về loại hình nguồn gốc và điều kiện thành tạo quặng; thành phần vật chất, mức độ phân bố quặng, điều kiện thi công làm cơ sở dự kiến phân nhóm mỏ theo mức độ phức tạp và lựa chọn mạng lưới công trình thăm dò với đối tượng khoáng sản.
- Đánh giá hiệu quả các phương pháp địa chất đã triển khai trong giai đoạn trước: những tồn tại,
- Đề xuất lựa chọn mạng lưới, tổ hợp phương pháp thăm dò.

2. Các phương pháp và khối lượng các dạng công trình

- Công tác trắc địa: bao gồm trắc địa địa hình và trắc địa công trình (tỷ lệ phụ thuộc vào diện tích và mục tiêu thăm dò);
- Phương pháp địa chất;
- Phương pháp địa hoá (tùy thuộc loại khoáng sản thăm dò);
- Phương pháp địa vật lý (tùy thuộc loại khoáng sản thăm dò);
- Thi công công trình khai đào (dọn vết lộ, hào, hố, giếng), khoan;
- Công tác địa chất thuỷ văn - địa chất công trình;
- Công tác mẫu: lấy, gia công, phân tích các loại mẫu, dự kiến nơi gửi phân tích và cách thức kiểm tra chất lượng phân tích mẫu;
- Công tác nghiên cứu đặc tính công nghệ khoáng sản: mục đích, cách thức lấy mẫu nghiên cứu, yêu cầu nghiên cứu và dự kiến nơi nghiên cứu.
- Công tác văn phòng, lập báo cáo tổng kết.

Tất cả các dạng công tác nêu trên nhất thiết phải làm rõ mục đích yêu cầu, số lượng, khối lượng; cách thức thực hiện cụ thể cho từng hạng mục theo từng giai đoạn, từng năm thực hiện và lập bảng tổng hợp chung. Các công trình dự kiến thi công bắt buộc phải thể hiện trên các bản vẽ kỹ thuật, sơ đồ bố trí công trình.

CHƯƠNG IV

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

- Dự báo các tác động đến môi trường và dự kiến biện pháp giảm thiểu khi thực hiện đề án.
- Những biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong quá trình thực hiện đề án.

CHƯƠNG V

DỰ KIẾN PHƯƠNG PHÁP TÍNH TRỮ LƯỢNG

Trình bày dự kiến chỉ tiêu tính trữ lượng, phương pháp và dự tính trữ lượng các cấp dự kiến đạt được trong diện tích khu vực thăm dò.

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THI CÔNG

Dựa vào các căn cứ địa chất, kinh tế - kỹ thuật và phương pháp kỹ thuật, khối lượng đề ra trong đề án phải lập kế hoạch, tiến độ, thực hiện các dạng công tác phù hợp theo từng giai đoạn và tuân thủ theo đúng các quy trình, quy phạm, các quy định về chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hiện hành. Thời gian thi công chỉ tính kể từ ngày cấp giấy phép thăm dò.

CHƯƠNG VII

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Ngoài các căn cứ và danh mục dự toán, khi lập dự toán cần nêu rõ nguồn vốn đầu tư, đơn giá sử dụng và khả năng đáp ứng để thực hiện đầy đủ các phương pháp kỹ thuật, khối lượng các dạng công tác. Dự toán kinh phí thăm dò phải được lập trên cơ sở các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

KẾT LUẬN

- Dự kiến kết quả và hiệu quả kinh tế sẽ đạt được.
- Tính khả thi mục tiêu trữ lượng, thi công đề án
- Các yêu cầu, kiến nghị.

B. PHẦN BẢN VẼ

- Bản đồ (sơ đồ) vị trí giao thông.
- Bản đồ địa chất khu vực, bản đồ khoáng sản và các bản đồ vùng quặng, thân quặng các tỷ lệ.
- Sơ đồ bố trí công trình và lấy mẫu.
- Sơ đồ lưới khống chế mặt phẳng và độ cao.
- Mặt cắt địa chất, khoáng sản thiết kế công trình thăm dò.
- Các bản vẽ bình đồ, mặt cắt dự kiến tính trữ lượng khoáng sản.
- Các biểu, bảng khác liên quan.

C. CÁC TÀI LIỆU KÈM THEO

- Tài liệu khảo sát trong quá trình lập đề án.
- Tài liệu thu thập, tổng hợp phục vụ cho lập đề án thăm dò.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm... hoặc
Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu có).

Đề nghị được cấp phép thăm dò khoáng sản (tên khoáng sản) tại
xã....., huyện..... tỉnh

Diện tích là.....(ha, km²), được giới hạn bởi các điểm góc
..... có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực thăm dò kèm theo.

Thời gian thăm dò (tháng, năm), kể từ ngày ký Giấy phép.

Hợp đồng kinh tế kỹ thuật số, ngày..... tháng...năm... với (tên tổ chức
lập đề án thăm dò)..... (trong trường hợp chủ đầu tư không có chức năng thăm
dò khoáng sản)

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của
pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

3. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)
2. Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);
3. Đề án thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);
4. Bản cam kết bảo vệ môi trường đối với trường hợp thăm dò khoáng sản độc hại (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);
5. Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao*);
6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam trong trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);
7. Văn bản của ngân hàng nơi tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản giao dịch xác nhận về vốn chủ sở hữu theo quy định của Luật Khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có): Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản; bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp; Đề án thăm dò khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số...., ngày.... tháng... năm.... hoặc
Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm....

Giấy phép đầu tư số.... ngày.... tháng.... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu có).

Đề nghị được cấp phép thăm dò khoáng sản (tên khoáng sản) tại
xã....., huyện..... tỉnh

Diện tích là.....(ha, km²), được giới hạn bởi các điểm góc
..... có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực thăm dò kèm theo.

Thời gian thăm dò (tháng, năm), kể từ ngày ký Giấy phép.

Hợp đồng kinh tế kỹ thuật số, ngày..... tháng...năm... với (tên tổ chức
lập đề án thăm dò)..... (trong trường hợp chủ đầu tư không có chức năng thăm
dò khoáng sản)

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của
pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

Bìa số 01
(Tên tổ chức, cá nhân)

ĐỀ ÁN THĂM DÒ

(tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...)

Địa danh, Năm 20...

Bìa số 02
(Tên tổ chức, cá nhân)

Danh sách tác giả lập Đề án:

- KSĐC(TS)... (Chủ biên)
- KS Trắc địa...
- KS ĐCTV-ĐCCT
- KS Khoan....

.....

ĐỀ ÁN THẨM DÒ

(tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Chức danh)

ĐƠN VỊ LẬP ĐỀ ÁN
(Chức danh)

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Địa danh, Năm 20...

A. NỘI DUNG ĐỀ ÁN THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

MỞ ĐẦU

- Những căn cứ pháp lý để lập đề án và đối tượng khoáng sản.
- Mục tiêu, nhiệm vụ đề án,
- Cơ sở tài liệu để lập đề án (nêu rõ và mô tả chi tiết những tài liệu đã có trước đây và tài liệu, kết quả khảo sát sử dụng lập đề án).
- Quá trình xây dựng đề án, tổ chức và các giả tham gia lập đề án.

CHƯƠNG I

ĐẶC ĐIỂM ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN - KINH TẾ NHÂN VĂN

- Vị trí địa lý, toạ độ, diện tích của đề án.
- Các thông tin về đặc điểm địa lý tự nhiên - kinh tế, nhân văn.
- Lịch sử nghiên cứu địa chất và khoáng sản khu vực thăm dò. các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản khoáng sản trong khu vực.
- Các kết quả nghiên cứu, điều tra, thăm dò khoáng sản liên quan đến diện tích lựa chọn thăm dò khoáng sản;

CHƯƠNG II

ĐẶC ĐIỂM ĐỊA CHẤT, KHOÁNG SẢN

- Đặc điểm địa chất khu vực: trình bày những nét chính về đặc điểm địa tầng, kiến tạo, macma, khoáng sản có trong vùng.
- Đặc điểm khoáng sản khu vực, bao gồm:
- Các biểu hiện, dấu hiệu, tiền đề có liên quan đến khoáng sản;
- Sự phân bố các dấu hiệu, biểu hiện khoáng sản trong khu vực đề án.

CHƯƠNG III

PHƯƠNG PHÁP, KHỐI LƯỢNG

1. Cơ sở lựa chọn phương pháp

- Các quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật áp dụng với đối tượng khoáng sản thăm dò;
- Cơ sở tài liệu, số liệu ban đầu về loại hình nguồn gốc và điều kiện thành tạo quặng; thành phần vật chất, mức độ phân bố quặng, điều kiện thi công làm cơ sở dự kiến phân nhóm mỏ theo mức độ phức tạp và lựa chọn mạng lưới công trình thăm dò với đối tượng khoáng sản.
- Đánh giá hiệu quả các phương pháp địa chất đã triển khai trong giai đoạn trước: những tồn tại,
- Đề xuất lựa chọn mạng lưới, tổ hợp phương pháp thăm dò.

2. Các phương pháp và khối lượng các dạng công trình

- Công tác trắc địa: bao gồm trắc địa địa hình và trắc địa công trình (tỷ lệ phụ thuộc vào diện tích và mục tiêu thăm dò);
- Phương pháp địa chất;
- Phương pháp địa hoá (tùy thuộc loại khoáng sản thăm dò);
- Phương pháp địa vật lý (tùy thuộc loại khoáng sản thăm dò);
- Thi công công trình khai đào (dọn vết lộ, hào, hố, giếng), khoan;
- Công tác địa chất thuỷ văn - địa chất công trình;
- Công tác mẫu: lấy, gia công, phân tích các loại mẫu, dự kiến nơi gửi phân tích và cách thức kiểm tra chất lượng phân tích mẫu;
- Công tác nghiên cứu đặc tính công nghệ khoáng sản: mục đích, cách thức lấy mẫu nghiên cứu, yêu cầu nghiên cứu và dự kiến nơi nghiên cứu.
- Công tác văn phòng, lập báo cáo tổng kết.

Tất cả các dạng công tác nêu trên nhất thiết phải làm rõ mục đích yêu cầu, số lượng, khối lượng; cách thức thực hiện cụ thể cho từng hạng mục theo từng giai đoạn, từng năm thực hiện và lập bảng tổng hợp chung. Các công trình dự kiến thi công bắt buộc phải thể hiện trên các bản vẽ kỹ thuật, sơ đồ bố trí công trình.

CHƯƠNG IV

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

- Dự báo các tác động đến môi trường và dự kiến biện pháp giảm thiểu khi thực hiện đề án.
- Những biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong quá trình thực hiện đề án.

CHƯƠNG V

DỰ KIẾN PHƯƠNG PHÁP TÍNH TRỮ LƯỢNG

Trình bày dự kiến chỉ tiêu tính trữ lượng, phương pháp và dự tính trữ lượng các cấp dự kiến đạt được trong diện tích khu vực thăm dò.

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THI CÔNG

Dựa vào các căn cứ địa chất, kinh tế - kỹ thuật và phương pháp kỹ thuật, khối lượng đề ra trong đề án phải lập kế hoạch, tiến độ, thực hiện các dạng công tác phù hợp theo từng giai đoạn và tuân thủ theo đúng các quy trình, quy phạm, các quy định về chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hiện hành. Thời gian thi công chỉ tính kể từ ngày cấp giấy phép thăm dò.

CHƯƠNG VII

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Ngoài các căn cứ và danh mục dự toán, khi lập dự toán cần nêu rõ nguồn vốn đầu tư, đơn giá sử dụng và khả năng đáp ứng để thực hiện đầy đủ các phương pháp kỹ thuật, khối lượng các dạng công tác. Dự toán kinh phí thăm dò phải được lập trên cơ sở các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

KẾT LUẬN

- Dự kiến kết quả và hiệu quả kinh tế sẽ đạt được.
- Tính khả thi mục tiêu trữ lượng, thi công đề án
- Các yêu cầu, kiến nghị.

B. PHẦN BẢN VẼ

- Bản đồ (sơ đồ) vị trí giao thông.
- Bản đồ địa chất khu vực, bản đồ khoáng sản và các bản đồ vùng quặng, thân quặng các tỷ lệ.
- Sơ đồ bố trí công trình và lấy mẫu.
- Sơ đồ lưới khống chế mặt phẳng và độ cao.
- Mặt cắt địa chất, khoáng sản thiết kế công trình thăm dò.
- Các bản vẽ bình đồ, mặt cắt dự kiến tính trữ lượng khoáng sản.
- Các biểu, bảng khác liên quan.

C. CÁC TÀI LIỆU KÈM THEO

- Tài liệu khảo sát trong quá trình lập đề án.
- Tài liệu thu thập, tổng hợp phục vụ cho lập đề án thăm dò.

4. Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)
2. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn và kế hoạch thăm dò khoáng sản tiếp theo (*Bản chính*);
3. Các văn bản thực hiện nghĩa vụ liên quan đến hoạt động thăm dò tính đến thời điểm đề nghị gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao*);
4. Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản đã loại trừ ít nhất 30% diện tích khu vực thăm dò khoáng sản theo giấy phép đã cấp được lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản, Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Được phép thăm dò (tên khoáng sản)..... tại xã....., huyện....., tỉnh..... theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số..... ngày tháng nămcủa ... Ủy ban nhân dân tỉnh ...

Đề nghị được gia hạn Giấy phép thăm dò, thời gian gia hạn tháng.

Diện tích trả lại là (ha, km²).

Diện tích tiếp tục thăm dò (ha, km²), được giới hạn bởi các điểm góc..... có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực thăm dò kèm theo.

Lý do xin gia hạn.....

.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

5. Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Giấy phép thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);

3. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đã thực hiện đến thời điểm đề nghị trả lại (*Bản chính*);

4. Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản; kế hoạch thăm dò khoáng sản tiếp theo trong trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò (*Bản chính*);

5. Các văn bản thực hiện nghĩa vụ liên quan đến hoạt động thăm dò tính đến thời điểm đề nghị trả lại (*Bản chính hoặc bản sao*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 28 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản.

Phí, lệ phí: không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản, Bản đồ khu vực thăm dò khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp;

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
(HOẶC TRẢ LẠI MỘT PHẦN DIỆN TÍCH KHU VỰC THĂM DÒ KHOÁNG SẢN)**

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân):.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Đề nghị được trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản (một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản của Giấy phép thăm dò khoáng sản) số....., ngày.... tháng ... năm ... của UBND tỉnh... cho phép thăm dò (khoáng sản).... tại khu vực... thuộc xã....huyện...tỉnh...

Đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò cần nêu rõ các nội dung sau:

- Diện tích đề nghị trả lại là:..... (ha, km²)
- Diện tích khu vực tiếp tục thăm dò là:..... (ha, km²).

Diện tích đề nghị trả lại và diện tích đề nghị tiếp tục thăm dò có tọa độ các điểm khép góc xác định trên bản đồ khu vực kèm theo.

Lý do đề nghị trả lại.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

6. Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Hợp đồng chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);

3. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đến thời điểm đề nghị chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);

4. Các văn bản chứng minh việc tổ chức, cá nhân chuyển nhượng đã hoàn thành nghĩa vụ quy định Luật khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao*);

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (*Bản chính*);

6. Quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam trong trường hợp tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng là doanh nghiệp nước ngoài (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên

Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Đề nghị được chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản theo Giấy phép thăm dò số....., ngày.... tháng.... năm.....của ... UBND tỉnh... cho phép hoạt động thăm dò (khoáng sản)..... tại xã....., huyện....., tỉnh.....

Thời hạn thăm dò..... tháng (năm),

Tổ chức nhận chuyển nhượng: (Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số...., ngày.... tháng... năm... hoặc Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm....

Giấy phép đầu tư số.... ngày... tháng.. năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư) ...(nếu có)

Hợp đồng chuyển nhượng số..... ngày.... tháng.... năm..... và các văn bản khác liên quan.

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân đề nghị chuyển nhượng

(Ký tên, đóng dấu)

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng

(Ký tên, đóng dấu)

7. Đóng cửa mỏ khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)
2. Giấy phép khai thác khoáng sản (*Bản chính*);
3. Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản (*Bản chính*);
4. Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản tại thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ (*Bản chính*);
5. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định Luật khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đóng cửa mỏ.

Phí, lệ phí: không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản, bản đồ hiện trạng đóng cửa mỏ khoáng sản, đề án đóng cửa mỏ.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN
(ĐÓNG CỬA MỘT PHẦN DIỆN TÍCH KHAI THÁC KHOÁNG SẢN)**

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Thực hiện Quyết định số.....ngày.....tháng.....nămcủa UBND tỉnh... về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; biên bản kiểm tra thực địa ngày.....tháng.....nămcủa

Đề nghị được đóng cửa mỏ khoáng sản (đóng cửa một phần diện tích khai thác khoáng sản) theo Giấy phép khai thác khoáng sản số..... ngày.... tháng..... năm..... của UBND tỉnh... tại mỏ (tên mỏ) thuộc xã huyện tỉnh

(Đối với trường hợp đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản, cần bổ sung các thông tin sau):

- Diện tích đề nghị đóng cửa là:..... (ha, km²).

- Diện tích đề nghị được tiếp tục hoạt động khai thác là:..... (ha, km²).

Diện tích khu vực đề nghị đóng cửa và khu vực tiếp tục được hoạt động khai thác có tọa độ các điểm khép góc thể hiện trên bản đồ kèm theo.

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

(Tên tổ chức, cá nhân)

ĐỀ ÁN ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN

tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...
(ghi theo nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản)

Địa danh, Năm 20...

(Tên tổ chức, cá nhân)

ĐỀ ÁN ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN

(tên loại khoáng sản, thuộc xã..., huyện..., tỉnh...

(Ghi theo nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN	ĐƠN VỊ LẬP ĐỀ ÁN (nếu
có)	
ĐƯỢC PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN	(Chức danh)
(Chức danh)	

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Chữ ký, đóng dấu
(Họ và tên)

Địa danh, Năm 20...

NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN

MỞ ĐẦU

1. Cơ sở để lập đề án đóng cửa mỏ:

- Giấy phép khai thác khoáng sản số ;
- Dự án đầu tư công trình khai thác mỏ ... được phê duyệt tại Quyết định số ngày tháng năm 20... của....;
- Thiết kế khai thác mỏ..... được phê duyệt tại Quyết định số ngày tháng năm 20... của....; ;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Báo cáo ĐTM)/dự án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác mỏ được phê duyệt/xác nhận tại Văn bản số ngày tháng năm 20... của....;
- Các cáo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản năm.... (có phụ lục liệt kê kèm theo);
- Tập hợp bình đồ, mặt cắt hiện trạng được lập theo báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản hàng năm.....(có phụ lục liệt kê kèm theo);
- Các quy định của Bộ Xây dựng, UBND tỉnh (nơi khai thác khoáng sản) về định mức, đơn giá công trình xây dựng;

2. Thông tin chung về tổ chức, cá nhân đóng cửa mỏ khoáng sản

- Tên tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản:
- Địa chỉ:..... Điện thoại: Fax:
- Tên người đại diện tổ chức, cá nhân theo pháp luật....;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư) số ... ngày tháng năm do ... cấp;

3. Mục đích, nhiệm vụ công tác đóng cửa mỏ

3.1 Mục đích. Nêu rõ mục đích của công tác đóng cửa mỏ là: đóng cửa một phần diện tích khu vực khai thác hay đóng cửa toàn bộ khu vực khai thác để thanh lý. Theo đó, làm rõ mục đích như:

- Đưa khu vực khai thác trở lại trạng thái an toàn (như: bạt độ dốc bờ mỏ kết thúc, sườn tầng kết thúc khai thác, mặt tầng kết thúc bảo đảm an toàn trong khai thác lộ thiên; hay phá hủy toàn phần hoặc đưa vật liệu chèn lấp từ mặt đất xuống khu vực lò chợ đã kết thúc khai thác, xử lý ổn định các loại đường lò như: đường lò thông gió, đường lò vận chuyển,... đối với trường hợp khai thác mỏ bằng phương pháp hầm lò...).

- Cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác và trả lại diện tích đất cho địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai hay sử dụng cho mục đích khác (để sử dụng làm bãi thải trong của mỏ hay sử dụng làm mặt bằng xây dựng công trình phụ trợ khai thác mỏ hay chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích du lịch, sử dụng làm quỹ đất ở v.v...);

Ngoài các mục tiêu nêu trên còn có các mục tiêu khả thi khác. Đối với mục tiêu đã lựa chọn cần trình bày rõ cơ sở thực tiễn để đạt được.

3.2 Nhiệm vụ

Nêu khái quát và liệt kê các nội dung nhiệm vụ cụ thể mà công tác đóng cửa mỏ phải đạt được theo mục đích nêu trên.

CHƯƠNG I

ĐẶC ĐIỂM ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN - KINH TẾ NHÂN VĂN

I. Đặc điểm địa lý, tự nhiên khu vực khai thác được đóng cửa mỏ

Mô tả rõ ràng vị trí địa lý, tọa độ, ranh giới... của địa điểm thực hiện đề án đóng cửa mỏ. Điều kiện tự nhiên, hệ thống đường giao thông; hệ thống sông suối; đặc điểm địa hình..., điều kiện kinh tế - xã hội, dân cư và các đối tượng xung quanh khu vực khai thác khoáng sản.

II. Lịch sử khai thác mỏ

Nêu khái quát quá trình khai thác mỏ từ khi có Giấy phép khai thác khoáng sản đến thời điểm lập đề án đóng cửa mỏ, kể cả lịch sử khai thác trước khi có Giấy phép khai thác (nếu có).

CHƯƠNG II

HIỆN TRẠNG KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ

I. Tình hình tổ chức khai thác khoáng sản

Mô tả quá trình tổ chức khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác khoáng sản, theo đó làm rõ một số nội dung sau:

1. Các thông số cơ bản của dự án đầu tư công trình khai thác mỏ

Nêu rõ các thông số của khu vực khai thác (tọa độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng địa chất, trữ lượng huy động vào khai thác v.v...); các thông số hệ thống khai thác đã lựa chọn (thông số của chiều cao tầng, dài khâu, bờ mỏ v.v.. trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên cũng như thông số đường lò/giếng mở vỉa, đường lò vận chuyển, đường lò thông gió, đường lò chợ v.v... trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò v.v....) đã được tính toán, lựa chọn và phê duyệt theo nội dung của Dự án đầu tư.

2. Các thông số cơ bản của thiết kế khai thác mỏ

Nêu rõ các thông số của khu vực khai thác (tọa độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng địa chất, trữ lượng huy động vào khai thác v.v...); các thông số hệ thống khai thác đã lựa chọn (thông số của chiều cao tầng, dài khâu, bờ mỏ v.v.. trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên cũng như thông số đường lò/giếng mở vỉa, đường lò vận chuyển, đường lò thông gió, đường lò chợ v.v... trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò v.v....). Nêu rõ có sự sai khác, lý do của sự sai khác về trữ lượng huy động vào thiết kế, các thông số kỹ thuật như đã nêu trên giữa Dự án đầu tư và thiết kế khai thác mỏ theo nội dung của Thiết kế khai thác đã phê duyệt.

3. Kết quả tổ chức khai thác trong thực tế

Nêu rõ quá trình tổ chức khai thác theo Dự án đầu tư và thiết kế mỏ đã được phê duyệt, những vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác về điều kiện địa chất - mỏ, thay đổi về trữ lượng (tăng/giảm) lý do; những nội dung thay đổi so với thiết kế (nếu có) về công nghệ khai thác, thiết bị khai thác chính v.v... trong đó, làm rõ một số thông tin sau:

- Nêu khái quát về khu mỏ: tiến độ và khối lượng khai thác theo từng năm và toàn bộ thời gian khai thác, trữ lượng và tuổi thọ mỏ, chế độ làm việc;

- Thống kê chi tiết khối lượng mỏ đã thực hiện (bao gồm cả khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm, đất đá bóc, đất đá thải ...) theo từng năm từ khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đến thời điểm đóng cửa mỏ; đặc biệt cần làm rõ hệ số tổn thất, làm nghèo khoáng sản thực tế trung bình hàng năm, sự thay đổi (tăng/giảm) của hệ số tổn thất, làm nghèo khoáng sản so với Dự án đầu tư, Thiết kế mỏ đã duyệt. Trường hợp có sự sai khác (tăng/giảm) trữ lượng khai thác thực tế và trữ lượng khoáng sản huy động vào thiết kế phải nêu rõ nguyên nhân tại sao? kèm theo là các tài liệu chứng minh (bản vẽ, mặt cắt hiện trạng từng năm hoặc khu vực có sự biến động về trữ lượng; kết quả phân tích mẫu đất đá, quặng (nếu có) lấy tại khai trường, moong khai thác hoặc đường lò chợ v.v.. trong quá trình khai thác);

- Nêu phương pháp khai thác, quy trình khai thác, công nghệ sử dụng trong khai thác. Trình tự và hệ thống khai thác, các thông số của hệ thống khai thác; công tác vận tải trong và ngoài mỏ; thông tin về hệ thống bãi thải của mỏ (nếu có) về vị trí, dung tích, tổng khối lượng đất đá thải v.v.... Tình hình cung cấp điện nước, thoát nước mỏ, công tác xây dựng các công trình phục vụ khai thác mỏ, tổng mặt bằng khai thác mỏ;

- Nêu rõ quá trình tổ chức xây dựng các công trình bảo vệ môi trường từ khi bắt đầu khai thác đến khi kết thúc khai thác theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc Dự án cải tạo phục hồi môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Đánh giá chung về quá trình tổ chức khai thác theo Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp.

II. Hiện trạng khu vực đề nghị đóng cửa mỏ

Nêu rõ hiện trạng về các công trình phụ trợ khai thác mỏ (văn phòng, kho, sân bãi chứa đất đá, khoáng sản; đường xá, cầu cống v.v...); các công trình bảo vệ môi trường, công trình xử lý môi trường trong quá trình khai thác, cụ thể:

- Mô tả hiện trạng cấu tạo địa chất, mực nước ngầm tại khu vực khai thác khoáng sản dự kiến sẽ đóng cửa mỏ. Đánh giá, dự báo khả năng sụt lún, trượt lở, nứt gãy tầng địa chất, hạ thấp mực nước ngầm, nước mặt, sông, hồ; sự cố môi trường...trong quá trình khai thác và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường;

- Trữ lượng khoáng sản theo báo cáo được đánh giá, xét duyệt; trữ lượng khoáng sản được huy động vào thiết kế để khai thác, trữ lượng thực tế đã khai thác, tỷ lệ tổn thất, làm nghèo khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị đóng cửa

mỏ; tổng khối lượng đất đá thải và hiện trạng các bãi thải tại thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ (nếu có);

- Nêu đặc điểm hình, địa mạo của khu vực đề nghị đóng cửa mỏ;
- Hiện trạng mỏ tại thời điểm đề nghị đóng cửa mỏ: số lượng, khối lượng và mức độ an toàn các công trình mỏ (kể cả các bãi thải). Kèm theo là bản đồ tổng mặt bằng mỏ và bản đồ của các công trình khai thác mỏ (moong khai thác, các đường lò v.v...), bãi thải;
- Hiện trạng các công trình bảo vệ môi trường từ khi bắt đầu khai thác đến khi kết thúc khai thác theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc Dự án cải tạo phục hồi môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Kèm theo các tài liệu, bản vẽ chứng minh các số liệu nêu trên gồm:

- Các bản vẽ, mặt cắt thể hiện cấu trúc địa chất, đặc điểm địa chất thủy văn - địa chất công trình khu vực tại thời điểm đóng cửa mỏ;
- Toàn bộ bản vẽ, mặt cắt hiện trạng kèm theo báo cáo định kỳ hoạt động khai thác mỏ hàng năm (nếu thất lạc cần phải nêu rõ lý do) từ khi được cấp Giấy phép khai thác đến thời điểm đóng cửa mỏ;
- Các số liệu liên quan đến chất lượng (hàm lượng, thành phần khoáng vật, hoá học, cơ lý v.v..) của khoáng sản tại khu vực đề nghị đóng cửa mỏ (moong khai thác, đường lò chợ v.v...) kèm theo là bản đồ thể hiện vị trí các điểm lấy mẫu và kết quả phân tích mẫu;

III. Lý do đóng cửa mỏ (làm rõ các trường hợp sau):

- Đóng cửa toàn bộ hoặc một phần diện tích mỏ được cấp phép để thanh lý do đã khai thác hết trữ lượng khoáng sản trong diện tích được cấp theo giấy phép khai thác;
- Đóng cửa để bảo vệ mỏ do chưa khai thác hoặc đã khai thác được một phần trữ lượng khoáng sản được cấp phép. Lý do (*do chủ quan - đề nghị dừng do khai thác không hiệu quả, hay dừng do tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản vi phạm pháp luật về khoáng sản hoặc pháp luật có liên quan nên phải đóng cửa một phần khu vực khai thác v.v...?*).

CHƯƠNG III

PHƯƠNG PHÁP, KHỐI LƯỢNG CÔNG TÁC ĐÓNG CỬA MỎ

I. Phương án đóng cửa mỏ

Căn cứ vào hiện trạng khu vực đề nghị đóng cửa mỏ như đã nêu trên cũng như theo từng loại hình khai thác khoáng sản, ảnh hưởng của quá trình khai thác đến môi trường, cộng đồng dân cư xung quanh; căn cứ cấu tạo địa chất, thành phần khoáng vật và chất lượng môi trường của khu vực triển khai Đề án đóng cửa mỏ, tổ chức, cá nhân phải xây dựng các phương án cải tạo, phục hồi môi trường khả thi; công tác đóng cửa mỏ phải đảm bảo không để xảy ra các sự cố môi trường, sức khỏe cộng đồng và các quy định khác có liên quan;

Mô tả khái quát từng phương án đề xuất; các công trình và khối lượng công việc cải tạo, phục hồi môi trường. Mỗi một phương án xây dựng bản đồ hoàn thổ không gian đã khai thác và thể hiện các công trình cải tạo, phục hồi môi trường. Trên cơ sở thực tế khu vực khai thác và phân tích các vấn đề có liên quan, đặc biệt vấn đề an toàn cho các công trình mỏ, an toàn cho người khi kết thúc công tác đóng cửa mỏ và vấn đề hoàn phục môi trường sau khai thác để lập luận việc lựa chọn phương án tối ưu.

Đánh giá sự ảnh hưởng đến môi trường, tính bền vững, an toàn của các công trình cải tạo, phục hồi môi trường của từng phương án (bao gồm: sụt lún, trượt lở, chống thấm, hạ thấp mực nước ngầm, nứt gãy, sự cố môi trường,...).

II. Khối lượng đóng cửa mỏ

Trên cơ sở phương án đóng cửa mỏ đã lựa chọn, tiến hành tính toán cụ thể số lượng, khối lượng đóng cửa mỏ. Theo đó:

- Xác định cụ thể dạng và khối lượng công việc và các biện pháp thực hiện công tác đóng cửa mỏ, làm rõ các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác (nếu có) trong khu vực khai thác mỏ và xung quanh đề nghị đóng cửa mỏ;

- Khối lượng công việc phải thực hiện nhằm đảm bảo an toàn sau khi đóng cửa mỏ, kể cả các bãi thải của mỏ và bảng thống kê kèm theo;

- Giải pháp phục hồi đất đai và môi trường liên quan; số lượng, khối lượng đất màu, cây xanh (nếu có) cần sử dụng trong quá trình đóng cửa mỏ;

- Lập bảng thống kê các thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cần huy động để thực hiện đề án đóng cửa mỏ;

- Kiến nghị về việc bảo vệ hoặc sử dụng hợp lý các công trình mỏ và khu vực khai thác mỏ sau khi hoàn thành công việc đóng cửa mỏ;

III. Tiến độ thực hiện

Trên cơ sở dạng công tác, số lượng, khối lượng cụ thể của các công trình khi đóng cửa mỏ v.v.v... lập kế hoạch cụ thể về tiến độ thực hiện Đề án đóng cửa mỏ. Theo đó làm rõ:

- Tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành của công việc cụ thể ;

- Xác định tổng thời gian thực hiện Đề án đóng cửa mỏ;

- Cơ quan tiếp nhận, quản lý, sử dụng các công trình mỏ, công trình bảo vệ môi trường và khu vực khai thác mỏ sau khi có quyết định đóng cửa mỏ.

CHƯƠNG IV

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Chi phí đóng cửa mỏ và cơ sở đảm bảo cho nguồn kinh phí đó, kể cả những khoản bồi thường thiệt hại do việc đóng cửa mỏ gây ra.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THI CÔNG

Trên cơ sở khối lượng, tiến độ thực hiện các công việc của đề án và thời gian hoàn thành đã tính toán đưa ra phương án tổ chức thi công đề án. Do tổ chức, cá nhân khai thác tự thực hiện hay thuê tổ chức, cá nhân khác? Cách thức tổ chức thực hiện cụ thể.

KẾT LUẬN

- Kiến nghị về việc bảo vệ hoặc sử dụng hợp lý các công trình mỏ và khu vực khai thác mỏ sau khi hoàn thành công việc đóng cửa mỏ;
- Các yêu cầu, kiến nghị khác (nếu có).

PHẦN PHỤ LỤC

PHẦN II: CÁC PHỤ LỤC

1. Phụ lục các bản vẽ:

TT	Tên bản vẽ
1	Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác mỏ. Tỷ lệ 1:1.000 - 1:2.000
2	Bản đồ địa hình khu vực mỏ tại thời điểm được cấp phép khai thác
3	Bản đồ kết thúc từng giai đoạn khai thác theo Dự án đầu tư
4	Bản đồ tổng mặt bằng mỏ (thể hiện rõ các công trình khai thác mỏ và các công trình phụ trợ: nhà cửa, đường xá, cầu cống v.v..)
5	Bản đồ kết thúc khai thác mỏ theo thiết kế khai thác
6	Các bản vẽ mặt cắt địa chất đặc trưng khu vực đóng cửa mỏ
7	Các bản vẽ thiết kế chi tiết các công trình đóng cửa mỏ, bãi thải
8	Sơ đồ vị trí lấy mẫu đáy moong kết thúc khai thác, hoặc tại các đường lò chợ v.v...
9	Bản đồ tổng thể khu vực sau khi thực hiện Đề án đóng cửa mỏ và thể hiện Bản đồ trên không gian ba chiều (3D).
...	Các bản vẽ khác (nếu có)

2. Phụ lục các Hồ sơ, tài liệu liên quan:

- Bản sao quyết định phê duyệt /giấy xác nhận Báo cáo đánh giá tác động môi trường /Bản cam kết bảo vệ môi trường /Đề án bảo vệ môi trường; Giấy phép khai thác khoáng sản;
- Bản sao quyết định phê duyệt Dự án đầu tư khai thác mỏ và thiết kế cơ sở; quyết định phê duyệt Thiết kế mỏ;
- Quyết định giao đất, Hợp đồng thuê đất.

- Bản đồ ba chiều (3D) hoàn thổ không gian đã khai thác đối với trường hợp Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đơn giá, định mức của các bộ, ngành tương ứng; bản đồ quy hoạch sử dụng đất (nếu có).

- Toàn bộ bản vẽ bình đồ, mặt cắt hiện trạng kết thúc các năm khai thác kèm theo báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản;

- Tài liệu phân tích mẫu khoáng sản, đất đá (nếu có) tại khu vực đề nghị đóng cửa mỏ;

- Các bảng biểu, tài liệu kèm theo như đã nêu trong các chương./.

8. Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

3. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo quyết định phê duyệt (*Bản chính*);

4. Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường; Phương án phục hồi môi trường kèm theo các quyết định phê duyệt (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đầu tư (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn xin cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân):

Trụ sở tại:

Điện thoại:..... Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm... hoặc
Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm....

Giấy phép đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Đề nghị được cấp phép khai thác tận thu (tên khoáng sản)..... tại
mỏ..... thuộc xã..... huyện..... tỉnh.....

Diện tích khu vực khai thác:..... (ha, km²), được giới hạn bởi các
điểm góc:..... có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng khai thác: (tấn, m³,...)

Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...)

Thời hạn khai thác..... năm, kể từ ngày ký giấy phép

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của
pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

9. Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Báo cáo kết quả khai thác tận thu khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị gia hạn (*Bản chính*);

3. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 2, Điều 55 Luật Khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị gia hạn. (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

4. Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản tại thời điểm đề nghị gia hạn lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY PHÉP KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN**

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Đề nghị được gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản số.....
ngày.... tháng... năm.... của UBND tỉnh... cho phép khai thác (tên khoáng
sản)..... tại xã..... huyện.....,

Thời gian đề nghị được tiếp tục khai thác..... năm.

Diện tích đề nghị được tiếp tục khai thác ha. Được giới hạn bởi các
điểm góc..... có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...)

Lý do xin gia hạn.....

.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của
pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

10. Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (*Bản chính*);

3. Đề án đóng cửa mỏ (*Bản chính*);

4. Báo cáo kết quả khai thác tận thu khoáng sản tính đến thời điểm trả lại giấy phép (*Bản chính*);

5. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị trả lại. (*Bản chính hoặc bản sao*);

6. Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản tại thời điểm đề nghị trả lại lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên

Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, Bản đồ khu vực khai thác tận thu khoáng sản tại thời điểm đề nghị trả lại lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI
GIẤY PHÉP KHAI THÁC TẬN THU KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Đề nghị được trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản số..... ngày.... tháng..... năm..... do UBND tỉnh ... cấp tại mỏ (tên mỏ) thuộc xã huyện tỉnh kể từ ngày.... tháng..... năm.....

Lý do đề nghị trả lại:.....

.....

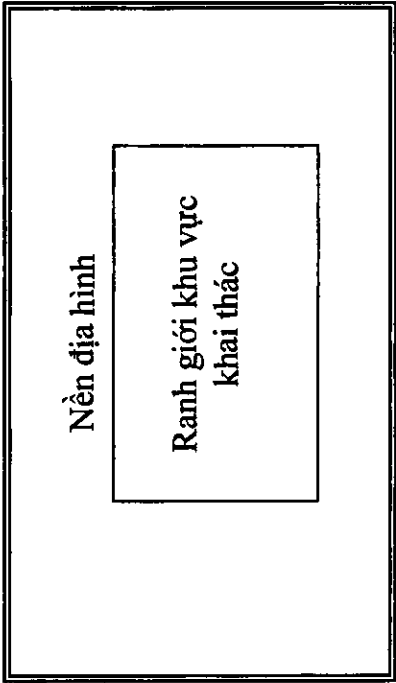
(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

Tọa độ các điểm khép góc

Điểm góc	Hệ VN 2000, kinh tuyến trục...múi chiều...	
	X(m)	Y(m)
1		
2		
..		

**BẢN ĐỒ KHU VỰC KHAI THÁC TẬN THU
KHOÁNG SẢN**



Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

Tỷ lệ:....



Khung tọa độ

11. Cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

3. Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

4. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo quyết định phê duyệt (*Bản chính*);

5. Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Bản cam kết bảo vệ môi trường; Phương án phục hồi môi trường kèm theo các quyết định phê duyệt (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

6. Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*Bản sao có chứng thực*);

7. Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu theo quy định Luật khoáng sản (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

8. Văn bản xác nhận trúng đấu giá trong trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

9. Bản thẩm định và quyết định phê duyệt thiết kế cơ sở (nếu có) (*Bản chính*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ

Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân)

Trụ sở tại:

Điện thoại:..... Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số..., ngày... tháng... năm... hoặc Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm...

Giấy chứng nhận đầu tư số... ngày... tháng... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư)..... cho dự án ... của Công ty ...

Báo cáo kết quả thăm dò (tên khoáng sản)..... tại xã..... do..... thành lập năm..... đã được..... phê duyệt theo Quyết định số..... ngày... tháng... năm... của.....

Đề nghị được cấp phép khai thác (tên khoáng sản)..... tại khu vực ... thuộc xã..... huyện..... tỉnh.....

Diện tích khu vực khai thác:..... (ha, km²), được giới hạn bởi các điểm góc:..... có tọa độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác kèm theo.

Trữ lượng khai thác: (tấn, m³,...)

Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...) /năm

Mức sâu khai thác: ...

Thời hạn khai thác:..... năm, kể từ ngày ký giấy phép. Trong đó thời gian xây dựng cơ bản mở là:....năm (tháng).

Mục đích sử dụng khoáng sản:.....

Đối với trường hợp đề nghị cấp phép khai thác nước khoáng, nước nóng cần bổ sung thông tin về công trình khai thác theo các thông số:

Số hiệu,	C.sâu	Tọa độ	Lưu lượng	Hạ thấp	Mức nước	Ghi chú
GK	GK(m)	X Y	(m ³ /ngày)	Smax (m)	tĩnh (m)	

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

12. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*);

2. Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản tại thời điểm xin gia hạn lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

3. Báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản đến thời điểm xin gia hạn; trữ lượng khoáng sản còn lại và diện tích xin tiếp tục khai thác (*Bản chính*);

4. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định Luật khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị gia hạn (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản; Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Đề nghị được gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản số..... ngày.... tháng... năm.... của Bộ Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh..) cho phép khai thác (tên khoáng sản)..... tại: xã..... huyện....., tỉnh.....

Thời gian đề nghị được tiếp tục khai thác:..... năm.

Diện tích đề nghị tiếp tục khai thác: ha. Được giới hạn bởi các điểm góc..... có toạ độ xác định trên bản đồ kèm theo.

Trữ lượng còn lại:..... (tấn, m³,...).

Công suất khai thác:..... (tấn, m³,...)

Lý do xin gia hạn.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)

13. Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản đến thời điểm xin chuyển nhượng lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

3. Hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản, kèm theo bản kê giá trị tài sản chuyển nhượng (*Bản chính*);

4. Báo cáo kết quả khai thác khoáng sản đến thời điểm đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (*Bản chính*);

5. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định Luật khoáng sản tính đến thời điểm chuyển nhượng của tổ chức, cá nhân chuyển nhượng (*Bản chính hoặc bản sao có chứng thực*);

6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư của tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (*Bản sao có chứng thực*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

Phí, lệ phí: Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản; Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản đến thời điểm xin chuyển nhượng, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN**

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Đề nghị được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác số... ngày... tháng... năm... của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ...) cho phép khai thác (tên khoáng sản) tại khu vực, thuộc xã..... huyện....., tỉnh.....

Thời hạn được khai thác.... năm,

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng: (Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Quyết định thành lập doanh nghiệp số...., ngày.... tháng... năm.... hoặc Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm....

Giấy chứng nhận đầu tư số.... ngày.... tháng.... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư) cấp cho dự án ... của Công ty ...

Kèm theo Hợp đồng chuyển nhượng số.... ký ngày... tháng... năm... và các văn bản khác liên quan.

Mục đích sử dụng khoáng sản.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân đề nghị chuyển nhượng

(Ký tên, đóng dấu)

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng

(Ký tên, đóng dấu)

14. Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khai thác khoáng sản.

Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. (Địa chỉ: 37 Nguyễn Huệ, Phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế) vào các ngày làm việc trong tuần (Từ thứ 2 đến thứ 6: Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30) hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- **Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn chỉnh theo quy định. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ, cán bộ tiếp nhận có trách nhiệm nhận và ghi đầy đủ thông tin TTHC vào Sổ theo dõi đồng thời viết giấy hẹn và giao cho người nộp.

+ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ đến các phòng chuyên môn thụ lý theo quy trình. Trong quá trình xử lý hồ sơ nếu nội dung hồ sơ không đảm bảo quy định, Ban Quản lý sẽ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 3:** Phòng chuyên môn chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để vào sổ và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định.

Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc gửi qua đường bưu điện.

Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (*Bản chính*); (*Theo mẫu*)

2. Bản đồ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản tại thời điểm xin trả lại giấy phép hoặc một phần diện tích khai thác khoáng sản lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp (*Bản chính*);

3. Báo cáo kết quả khai thác khoáng sản đến thời điểm trả lại giấy phép hoặc trả lại một phần diện tích khai thác (*Bản chính*);

4. Giấy phép khai thác khoáng sản (*Bản chính*);

5. Đề án đóng cửa mỏ trong trường hợp trả lại giấy phép khai thác khoáng sản (*Bản chính*);

6. Các văn bản chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ quy định Luật khoáng sản tính đến thời điểm đề nghị trả lại (*Bản chính hoặc bản sao*);

Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết: 28 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Huế
1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
 2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản.

Phí, lệ phí: Không

Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc một phần diện tích khai thác khoáng sản, Bản đồ hiện trạng khai thác mỏ tại thời điểm đề nghị trả lại giấy phép hoặc một phần diện tích giấy phép lập theo hệ tọa độ quốc gia VN2000, tỷ lệ thích hợp.

Các yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Quyết định số 1771/QĐ-TTg ngày 05/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;
- Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
- Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(HOẶC TRẢ LẠI MỘT PHẦN DIỆN TÍCH KHU VỰC KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN)**

Kính gửi:

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

(Tên tổ chức, cá nhân).....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax.....

Đề nghị được trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản (một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản) theo Giấy phép số..... ngày.... tháng..... năm..... do Bộ Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh...) cấp tại mỏ (tên mỏ) thuộc xã huyện tỉnh kể từ ngày.... tháng..... năm.....

Đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khai thác cần bổ sung các thông tin sau:

- Diện tích đề nghị trả lại là:..... (ha, km²).

- Diện tích đề nghị được tiếp tục khai thác là:..... (ha, km²).

Khu vực đề nghị trả lại và khu vực đề nghị được tiếp tục khai thác có tọa độ các điểm khép góc thể hiện trên bản đồ kèm theo.

Lý do đề nghị trả lại.....

.....

(Tên tổ chức, cá nhân)..... cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức, cá nhân làm đơn

(Ký tên, đóng dấu)